

Bản án số: **47 /2020/HSST**
Ngày: 27/8/2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN TP. HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Thùy.
Các Hội thẩm nhân dân 1/ Bà Lê Hồng Hạnh.
2/ Ông Nghiêm Xuân Hoàng.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Thị Trang – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết Mai – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 46/2020/TLST – HS ngày 03/8/2020 đối với các bị cáo:

1. HUỲNH NGỌC N; giới tính: nam; sinh năm 1985 tại Tp. Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký HKTT: tổ 5, ấp 3, xã H, huyện T, tỉnh Bình Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: không; Con ông: Huỳnh Ngọc L; Con bà: Nguyễn Thị N; Hoàn cảnh gia đình: có vợ (không đăng ký kết hôn; có 02 con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2009; Tiền án – tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 08/2/2013, bị Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận đưa đi cai nghiện ma túy tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 3 huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương với thời hạn là 24 tháng; Từ ngày 14/6/2017 – 14/3/2019 bị Công an Phường 5, quận Bình Thạnh đưa đi cai nghiện ma túy tại Cơ sở Phước Bình, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 31/3/2020 đến ngày 18/6/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn sang cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

2. HUỲNH HOÀNG H, giới tính: nam; sinh năm 1975 tại Tp. Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký HKTT: 56/56/12 Đường Q, Phường N, quận P, Tp. Hồ Chí Minh; Chỗ ở: không nơi cư trú nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: không; Con ông: Huỳnh Văn Th; Con bà: Nguyễn Thị Lệ C (chết); Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; Tiền án – tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 10/4/2020.

*** Người bị hại: Ông Lê Trọng A**, sinh năm 1996 (vắng mặt).
Địa chỉ: 694/13 Đường K, Phường B, quận P, Tp. Hồ Chí Minh.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Văn T**, sinh năm 1991 (vắng mặt).
Địa chỉ: 772A Đường K, Phường B, quận P, Tp. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 27/3/2020, Huỳnh Ngọc N điều khiển xe mô tô hiệu Wave màu xanh, biển số 72K9 - 3188 chở Huỳnh Hoàng H vào hẻm 694 Đường K, Phường B, quận P. Khi đi vào hẻm được một đoạn thì N run hai đùi, H đang ngồi sau nghĩ có việc gì nên nhìn về phía trước thì thấy tại trước nhà số 694/13 Đường K có dựng 01 xe gắn máy (xe dựng chống nghiêng, đầu xe hướng về phía trước), trên бага xe có để một ba lô màu xám xanh, bên trong có 01 máy tính xách tay (laptop) hiệu Lennovo màu đen (do máy tính để nhô ra ngoài ba lô nên H nhìn thấy), H liền nảy sinh ý định chiếm đoạt. Khi N điều khiển xe chạy ngang qua thì H ngồi sau dùng tay phải lấy trộm chiếc ba lô trên rồi đặt lên giữa xe nơi N và H đang ngồi. Biết H vừa lấy trộm chiếc ba lô, N liền tăng ga xe bỏ chạy thì anh Lê Trọng A (người bị hại) tri hô và đuổi theo xe của N nhưng không kịp. Sau khi chiếm đoạt được chiếc ba lô trên, N chở H về nhà mẹ vợ N ở đường H, Phường N, quận Phú Nhuận. Tại đây, N và H kiểm tra ba lô vừa trộm được thì thấy bên trong có 01 máy tính xách tay hiệu Lennovo Thinkpad E570 màu đen và 01 con chuột vi tính không dây màu đen hiệu Logitech. N mang tài sản vừa trộm được đi bán, còn H ở nhà trên chờ N. N đến cửa hàng mua bán điện thoại – laptop số 772A Đường K, Phường B, quận P bán cho anh Trần Văn T được 3.500.000 đồng. Sau đó, N chia cho H 1.700.000 đồng còn lại 1.800.000 đồng N tiêu xài hết.

Ngày 31/3/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Phú Nhuận tiến hành lập biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Huỳnh Ngọc N.

Ngày 10/4/2020, Huỳnh Hoàng H đến Công an Phường 5, quận Phú Nhuận đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như trên.

Theo kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận ngày 03/4/2020 và 21/4/2020 kết luận:

- + 01 cái Laptop Lenovo Thinkpad E570 core i5, màu đen, đã qua sử dụng có giá trị 3.000.000 đồng.
- + 01 cái balo màu xám xanh, đã qua sử dụng có giá trị 150.000 đồng.
- + Chuột vi tính không dây, màu đen, hiệu Logitech, đã sử dụng có giá trị 70.000 đồng.

Vật chứng: 01 máy tính xách tay hiệu Lennovo Thinkpad E570 + 01 ba lô màu xám xanh đã được thu hồi trả lại cho người bị hại; 01 con chuột máy tính không thu hồi được; 01 xe gắn máy và 03 điện thoại di động đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 47/CT – VKS.PN ngày 27 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận đã truy tố bị cáo Huỳnh Ngọc N và Huỳnh Hoàng H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận phát biểu và kết luận cáo trạng đã truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử :

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo N mức án từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo H mức án từ 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy số quần áo và biển số giả 72K9 – 3188.
+ Trả lại cho bị cáo N 03 cái điện thoại di động.
+ Cho thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng nếu không có chủ sở hữu hợp pháp đến nhận thì chiếc xe các bị cáo làm phương tiện phạm tội tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo H và bị cáo N bồi thường cho ông T số tiền 3.500.000 (Ba triệu năm trăm ngàn đồng).

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo N và H cùng khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 27/3/2020, ở tại trước nhà số 694/13 Đường K, Phường B, quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh các bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm 01 máy tính xách tay (laptop) hiệu Lenovo màu đen có để trong ba lô màu xám xanh trên бага xe của anh Lê Trọng A khi anh A đang ở trong nhà. Sau đó mang đi tiêu thụ được 3.500.000 đồng, trong đó N được hưởng 1.800.000 đồng, H được hưởng 1.700.000 đồng.

Theo kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận ngày 03/4/2020 và 21/4/2020 kết luận:

+ 01 cái Laptop Lenovo Thinkpad E570 core i, màu đen, đã qua sử dụng có giá trị 3.000.000 đồng.

+ 01 cái balo màu xanh xám, đã qua sử dụng có giá trị 150.000 đồng.

+ Chuột vi tính không dây, màu đen, hiệu Logitech, đã sử dụng có giá trị 70.000 đồng.

Tổng cộng: 3.220.000 đồng.

Hành vi như đã nêu trên của các bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Các bị cáo khai: Cả hai cùng nghiện ma túy, đã phải đi cai nghiện nhiều lần, các bị cáo không có sự rủ rê, bàn bạc, phân công vai trò cho nhau từ trước, nhưng khi bị cáo H nhìn thấy ba lô màu xám xanh trên бага xe của anh Lê Trọng A có máy laptop do trên đầu ba lô có một phần máy tính nhô ra, bị cáo lén lút lấy trộm thì bị cáo N không phản ứng gì mà nhìn qua bên trái xem sự phản ứng của bị hại (lúc này bị hại với tay ra định chụp H lại), bị cáo liền tăng ga bỏ chạy thoát là thể hiện có sự ăn ý, phối hợp rất nhịp nhàng. Xét, vai trò trong vụ án này thì bị cáo H là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, còn bị cáo N là người giúp sức tích cực. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo mới có tác dụng giáo dục chung và phòng ngừa riêng cho xã hội.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả cho người bị hại để áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo H sau khi phạm tội đã ra đầu thú nên áp dụng thêm cho bị cáo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm cho các bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra các bị cáo phải chịu của Bộ luật hình sự.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo chiếm đoạt của người bị hại Lê Trọng A là một ba lô màu xám xanh, bên trong có 01 máy tính xách tay (laptop) hiệu Lenovo màu đen, đã được thu hồi trả lại cho anh A. Anh A đã nhận lại và không có ý kiến gì. Đối với 01 (một) con chuột máy vi tính không dây màu đen hiệu Logitech đã qua sử dụng hiện đã mất không thu hồi được, anh A cũng không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường nên phân trách nhiệm dân sự đã giải quyết xong.

Đối với số tiền 3.500.000 đồng do anh Trần Văn T trả tiền mua máy vi tính từ các bị cáo. Anh T khai không biết đó là tài sản do các bị cáo phạm tội mà có nên anh T đã nộp lại chiếc máy vi tính đã mua của các bị cáo cho cơ quan điều tra để trả lại cho người bị hại. Anh T yêu cầu các bị cáo phải hoàn trả cho anh số tiền này. Xét, đây là yêu cầu chính đáng của anh T nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Buộc bị cáo N phải trả cho anh T số tiền 1.800.000 đồng, bị cáo H phải trả cho anh T số tiền 1.700.000 đồng. Số tiền này là phần tương ứng với số tiền các bị cáo đã được nhận sau khi bán máy vi tính cho anh T.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) xe gắn máy hiệu Honda Wave màu xanh biển số 72K9 - 3188. Qua kết luận giám định số máy VLF1P52FMH – 3 - 50110004, số khung không RL8WCH4HY 51000004 là không thay đổi, biển số 72K9 – 3188 không phải là biển số của xe này, biển số thật là 75F1 – 207.83 do chị Hoàng Thị Phương M đứng tên chủ sở hữu hợp pháp. Chị M khai xe này chị đã bán cho một người không rõ nhân thân lai lịch, chị đã nhận tiền nên không còn liên quan gì đến chiếc xe trên. Xác minh biển số 72K9 – 3188 là biển số của xe gắn máy hiệu Mando màu đỏ đen do ông Trần Thái G trú tại 98/13 đường X, Phường S, huyện V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đứng tên chủ sở hữu. Tuy nhiên, qua xác minh ông G đã bán nhà đi khỏi địa phương, đi đâu không rõ nên Cơ quan điều tra không tiến hành làm việc được. Qua giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tp. Hồ Chí Minh kết luận: Không đủ cơ sở kết luận biển số 72K9 – 3188 là thật hay giả. Xét, chiếc biển số này không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Riêng chiếc xe gắn máy bị cáo N khai xe này bị cáo mua của một thanh niên tên E (không rõ nhân thân, lai lịch), khi mua hai bên không làm giấy tờ mua bán, bị cáo sử dụng xe này làm phương tiện đi trộm cắp tài sản với bị cáo H. Xét, chiếc xe này có nguồn gốc rõ ràng nhưng chưa xác định được ai là chủ sở hữu hợp pháp cuối cùng nên cho thông báo trên phương tiện thông tin trong thời hạn 03 tháng, nếu không có ai đến nhận thì chiếc xe Honda Wave có số máy VLF1P52FMH – 3 - 50110004, số khung không RL8WCH4HY 51000004 được tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước.

- Đối với 03 điện thoại di động thu giữ của bị cáo N gồm: 01 hiệu Samsung Galaxy S7; 01 hiệu Iphone đã bị hư không hiển thị màn hình và 01 hiệu Nokia. Đây là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với số quần áo thu giữ và 01 cái nón không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Ngọc N và Huỳnh Hoàng H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[2]. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: **Bị cáo Huỳnh Ngọc N 09 (Chín) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ trước từ ngày 31/3/2020 đến ngày 18/6/2020.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: **Bị cáo Huỳnh Hoàng H 01 (Một) năm tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 10/4/2020.

[3]. Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) biển số xe số 72K9 – 3188;

- + 01 (một) áo sơ mi caro tay ngắn màu xanh;
- + 01 (một) quần đùi caro màu đỏ xám;
- + 01 (một) nón thể thao có sọc màu đen – xanh – trắng – đỏ.

- Cho thông báo trên phương tiện thông tin trong thời hạn 03 tháng, nếu không có ai là chủ sở hữu hợp pháp đến nhận chiếc xe Honda Wave có số máy VLF1P52FMH – 350110004, số khung không: RL8WCH4HY 51000004 thì chiếc xe trên được tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo N 03 (ba) cái điện thoại di động gồm:
 - + 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S7 Edge có số IMEI: 357330070987128 bên trong có gắn sim mobil số 0706952371;
 - + 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone đã bị hư không hiển thị màn hình;
 - + 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia số IMEI: 353687074148682 bên trong có gắn sim số 0789814112.

(Theo biên bản về việc giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 26/8/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh).

[4]. Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Buộc bị cáo Huỳnh Ngọc N bồi thường cho ông Trần Văn T số tiền 1.800.000 (Một triệu tám trăm ngàn đồng).

Buộc bị cáo Huỳnh Hoàng H bồi thường cho ông Trần Văn T số tiền 1.700.000 (Một triệu bảy trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ông T cho đến khi thi hành án xong khoản tiền trên, hàng tháng bị cáo N, bị cáo H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[5]. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Huỳnh Ngọc N và Huỳnh Hoàng H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

[6]. Quyền kháng cáo:

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án để xin xét xử phúc thẩm.

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Q. Phú Nhuận;
- Thi hành án Q. Phú Nhuận;
- Công an Q. Phú Nhuận;
- P.PC27-CATP;
- Sở Tư pháp Tp. HCM;
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Mai Thùy